TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **293** /2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 12 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 411/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1987

- Bị đơn: Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Điều 147; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị L và anh Đỗ Mạnh C.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đoàn Thị L và anh Đỗ Mạnh C có 02 con chung trong thời kỳ hôn nhân là cháu Đỗ Đức Phú, sinh ngày 22/01/2013 và cháu Đỗ Hà M, sinh ngày 23/4/2016. Ly hôn, anh C và chị L thỏa thuận: Giao cháu P

cho anh C, giao cháu M cho chị L nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi cháu P và cháu M thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị L và anh C được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị L và anh C không có nên không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị L phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh C phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho anh C, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 08064 ngày 24/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị L được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập

Nơi nhận:
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 75/2012, ngày 04/6/2012);
- Lưu: HS, VP.